

# CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI SỰ NGHIỆP GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

PGS, TS NGUYỄN TRỌNG PHÚC

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

27-2-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

31-3-2025

Ngày duyệt đăng:

5-4-2025

**Tóm tắt:** Khi kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-1954, với sự nhạy cảm chính trị, Hồ Chí Minh đã nhận rõ âm mưu đồ của đế quốc Mỹ thay thế Pháp để chiếm Việt Nam và Đông Dương. Người cùng với Trung ương Đảng và Chính phủ lãnh đạo quân dân cả nước phấn đấu cho mục tiêu hòa bình, thống nhất đất nước theo quy định của Hiệp định Genève, đồng thời chuẩn bị cho khả năng phải tiến hành chiến tranh cách mạng, chống Mỹ cứu nước. Đường lối của Đảng và tư tưởng chiến lược của Hồ Chí Minh đã đưa sự nghiệp cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn vì mục tiêu độc lập, hòa bình và thống nhất Tổ quốc.

**Từ khóa:**

Chiến tranh cách mạng;

Không có gì quý hơn độc

lập, tự do

Với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7-5-1954) của quân và dân Việt Nam, thực dân Pháp đã thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Ngày 18-6-1954, Ngô Đình Diệm, con bài chính trị của Mỹ, được chỉ định làm Thủ tướng chính quyền Bảo Đại, khi Hội nghị Genève vẫn đang diễn ra. Ngày 21-7-1954, Hiệp định Genève được ký kết, các nước tham gia hội nghị đã cam kết trong Tuyên bố cuối cùng tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Campuchia, Lào. Sau 2 năm, Việt Nam sẽ tổng tuyển cử thống nhất đất nước. Song, Mỹ đã tìm mọi cách để phá hoại cơ sở pháp lý rất quan trọng của Hiệp định Genève. Ngày 8-9-1954, Mỹ thành lập Hiệp ước Đông Nam Á (SEATO) gồm Hoa Kỳ, Anh, Pháp và một số nước trong khu

vực. Đó là những động thái thể hiện chiến lược của Mỹ trong khu vực và với Việt Nam.

Nhận rõ âm mưu của Mỹ, trong báo cáo tại HNTU 6 (15-7-1954) của Đảng, Hồ Chí Minh đã nêu rõ: “Hiện nay đế quốc Mỹ là kẻ thù chính của nhân dân thế giới, và nó đang trở thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Đông Dương, cho nên mọi việc của ta đều nhằm chống đế quốc Mỹ”<sup>1</sup>.

Sau Hiệp định Genève, Việt Nam tạm thời chia làm 2 miền với vĩ tuyến 17 là giới tuyến quân sự tạm thời. Miền Bắc được giải phóng và tiến lên xây dựng CNXH. Miền Nam tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân để hoàn thành công cuộc giải phóng, thống nhất Tổ quốc. Chiến lược cách mạng ở 2 miền khác nhau đều do Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh thống nhất lãnh đạo và là sự nghiệp chung



Chủ tịch Hồ Chí Minh với các Anh hùng, dũng sĩ miền Nam ra thăm miền Bắc, ngày 28-2-1969 (Ảnh: TTXVN)

của cả nước, của toàn dân tộc. Miền Bắc được giải phóng, nhân dân được sống trong hòa bình, bắt đầu sự nghiệp dựng xây lại đất nước. Khát vọng hòa bình, độc lập, thống nhất là điều thiêng liêng. Trong “Thư gửi các đơn vị miền Nam tập kết”, ngày 16-12-1954, Hồ Chí Minh mong muốn: “... nhân dân ta cần phải cố gắng, nhất là bộ đội ta cần phải cố gắng rất nhiều nữa để củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước ta”<sup>2</sup>. Cuối tháng 12-1954, trong “Thư gửi đồng bào Nam Bộ”, Hồ Chí Minh viết: “Đồng bào miền Bắc đang ra sức thi đua xây dựng lại nước nhà. Đồng bào miền Nam hãy vượt mọi khó khăn, ra sức đấu tranh đòi đòi phương phải thi hành đúng đắn Hiệp định Genève, phải tôn trọng quyền tự do dân chủ, tôn trọng tính mạng, tài sản của nhân dân, đòi chúng không được trả thù những người kháng chiến và phải tổ chức tổng tuyển cử tự do”<sup>3</sup>.

Ở miền Nam Việt Nam, đế quốc Mỹ lộ rõ ý đồ thay thế thực dân Pháp, xây dựng chính quyền thân

Mỹ, biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự và thuộc địa kiểu mới, chia cắt lâu dài nước Việt Nam. Ngày 28-4-1956, quân đội viễn chinh Pháp rút khỏi miền Nam Việt Nam, Mỹ độc chiếm miền Nam. Ngày 4-3-1956, chính quyền Ngô Đình Diệm tổ chức tổng tuyển cử riêng ở miền Nam và thành lập chính thể Việt Nam Cộng hòa. Ngày 13-5-1957, Ngô Đình Diệm tuyên bố: “Biên giới của Hoa Kỳ kéo dài đến vĩ tuyến 17”. Chính quyền Ngô Đình Diệm thẳng tay đàn áp những người cách mạng, yêu nước ở miền Nam bằng các chiến dịch “tố cộng”, “diệt cộng” và ngày 9-5-1959, ban hành Luật 10/59 khủng bố những người kháng chiến, không cần xét xử. Chính quyền Việt Nam Cộng hòa dồn dân vào các “khu trù mật” hòng cô lập lực lượng cách mạng với dân chúng và kiểm soát chặt chẽ người dân; hô hào “lấp sông Bến Hải”, “Bắc tiến”, áp đặt chủ nghĩa thực dân mới điển hình ở miền Nam Việt Nam để mở rộng chống phá cách mạng trong khu vực và trên thế giới.

Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng, Chính phủ nhận thức rõ rằng, bất kể trong hoàn cảnh nào, miền Bắc cũng phải tiến lên CNXH, phải xây dựng miền Bắc vững mạnh về mọi mặt làm căn cứ địa, hậu phương vững chắc cho cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam, đi tới thống nhất đất nước. Hồ Chí Minh, Đảng, Chính phủ đặc biệt chú trọng sắp xếp công tác, việc làm, học hành, đào tạo đối với 150.000 cán bộ, chiến sĩ, con em miền Nam tập kết ra Bắc với tất cả sự yêu thương, chăm lo chu đáo, để chuẩn bị lực lượng cho lâu dài khi đất nước thống nhất. Có 32.000 thanh thiếu niên học sinh miền Nam được học hành, đào tạo trong 28 trường học sinh miền Nam nội trú. Trong “Thư gửi các cháu và các cán bộ các trường miền Nam” ngày 1-5-1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Trong thời gian ở đây, gần Đảng, gần Chính phủ, gần Bác, các cháu và các cô, các chú nên hăng hái học tập và công tác: sao cho đến ngày nước nhà thống nhất, trở lại quê hương, các cháu và các cô, các chú đều là những người gương mẫu về tư tưởng, đạo đức, cũng như về mọi mặt khác”<sup>4</sup>.

**2** Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chủ trương kiên trì hòa bình, thống nhất đất nước dựa trên Hiệp định Genève. Nhưng Mỹ - đã không thực thi hiệp định. Trong hoàn cảnh đó, cách mạng miền Nam không có con đường nào khác, phải sử dụng bạo lực cách mạng để đánh đổ sự cai trị của Mỹ và chính quyền tay sai ở miền Nam để đi tới thống nhất đất nước. Năm 1956, đồng chí Lê Duẩn, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Xứ ủy Nam Bộ đã khởi thảo *Đề cương cách mạng miền Nam*.

Từ cuối năm 1958 đầu năm 1959, các cuộc đấu tranh vũ trang chống Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm đã nổ ra ở Bắc Ái (Ninh Thuận), Ba Tơ (Quảng Ngãi) và một số nơi ở Nam Bộ. HNTU 15 (1959) đã thảo luận tình hình và quyết định đường

lối cách mạng ở miền Nam, chuyển cách mạng từ thời kỳ đấu tranh chính trị, giữ gìn lực lượng sang thời kỳ chủ động phát triển lực lượng, đấu tranh vũ trang, sử dụng bạo lực cách mạng tiến công địch nhằm đánh đổ chế độ thực dân mới của Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Các đồng chí lãnh đạo Xứ ủy Nam Bộ - Phan Văn Đáng, Phạm Văn Xô - ra Bắc báo cáo tình hình và dự HNTU 15 mở rộng. Trước khi các đồng chí trở lại miền Nam, Hồ Chí Minh đã nêu ý kiến, đại ý: Các chú chịu trách nhiệm trước Trung ương đồng thời chịu trách nhiệm trước nhân dân, cần lắng nghe dân, thảo luận với dân để có phương pháp đấu tranh thích hợp. Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định mở đường Trường Sơn chi viện cách mạng miền Nam (đường 559, tức đường Hồ Chí Minh).

Từ chủ trương của Đảng tại NQTU 15 và sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ miền Nam, *Phong trào Đồng khởi* đã diễn ra ở miền Nam bắt đầu từ Bến Tre (17-1-1960) mở ra thời kỳ phát triển mạnh mẽ của cách mạng miền Nam.

Đại hội III (9-1960) của Đảng đã quyết định đường lối cách mạng XHCN ở miền Bắc và đường lối cách mạng giải phóng miền Nam. Hai chiến lược cách mạng đó có quan hệ mật thiết và quyết định lẫn nhau. Trong Diễn văn khai mạc Đại hội, Hồ Chí Minh nêu rõ: “nhân dân ta đã không ngừng đấu tranh để *hòa bình thống nhất đất nước*, giải phóng miền Nam ra khỏi cảnh lửa bỏng, nước sôi. Cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào ta ở miền Nam đang tiếp tục sâu rộng và mạnh mẽ. Miền Nam rất xứng đáng với danh hiệu vẻ vang là “Thành đồng Tổ quốc”<sup>5</sup>. Thực hiện chủ trương của Đảng tại Đại hội III và trước yêu cầu bức thiết của phong trào cách mạng miền Nam, ngày 20-12-1960, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập tại vùng giải phóng miền Nam với lá cờ nửa đỏ, nửa xanh, giữa có ngôi sao vàng 5 cánh và bài ca

chính thức “Giải phóng miền Nam” của Lưu Hữu Phước, Huỳnh Văn Tiêng, Mai Văn Bộ. Mặt trận công bố Cương lĩnh và Chương trình hành động giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau Phong trào Đồng khởi, chế độ thực dân mới của Mỹ ở miền Nam không thể đứng vững. Mâu thuẫn trong nội bộ chính quyền và quân đội Sài Gòn phát triển và dẫn tới cuộc đảo chính không thành của tướng Nguyễn Chánh Thi ngày 11-11-1960 chống Ngô Đình Diệm. Tháng 1-1961, ông John F.Kennedy thay thế D.Eisenhower trở thành Tổng thống Hoa Kỳ. Tại Nam Việt Nam, Mỹ chuyển sang thực hiện Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (The “Special Warfare” Strategy) Tập trung viện trợ xây dựng chính quyền Việt Nam Cộng hòa mạnh và thực hiện quốc sách “áp chiến lược” để kìm kẹp dân, cô lập lực lượng cách mạng.

Trung ương Đảng và Hồ Chí Minh chỉ đạo chặt chẽ phong trào cách mạng miền Nam. Tháng 10-1961, thành lập *Trung ương Cục miền Nam* do đồng chí Nguyễn Văn Linh, Ủy viên Trung ương Đảng, làm Bí thư. Trước đó, ngày 15-2-1961, các lực lượng vũ trang được thống nhất thành lập *Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam*.

Miền Bắc tăng cường chi viện cho miền Nam. Từ tháng 10-1962, đường Hồ Chí Minh trên biển với những chuyến tàu không số vận chuyển vũ khí vào các chiến trường miền Nam. Phong trào cách mạng miền Nam phát triển mạnh mẽ tiến công quân đội Sài Gòn và phá vỡ các “áp chiến lược”, mở rộng vùng giải phóng. Chiến thắng Ấp Bắc ngày 2-1-1963 ở Mỹ Tho (nay là tỉnh Tiền Giang) là thất bại nặng của quân Việt Nam Cộng hòa có sự yểm trợ của Mỹ. Nội bộ chính quyền Sài Gòn lâm vào khủng hoảng, và với chỉ đạo của Mỹ, đã dẫn tới cuộc đảo chính ngày 1-11-1963, Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu bị giết.

Tháng 3-1964, tại Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập *Hội nghị chính trị đặc biệt* nhằm

đánh giá tình hình cách mạng của cả nước, nhận thức rõ mục tiêu đấu tranh, tăng cường đoàn kết, quyết tâm giành thắng lợi. Báo cáo tại hội nghị, Hồ Chí Minh nêu rõ: “Tình hình ở miền Nam hiện nay chứng tỏ một cách rõ rệt sự thất bại không thể tránh khỏi của đế quốc Mỹ trong cuộc “chiến tranh đặc biệt” này”<sup>6</sup>. Người khẳng định cuộc kháng chiến của đồng bào miền Nam nhất định sẽ thắng lợi vẻ vang. Năm 1964, Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định cử Đại tướng Nguyễn Chí Thanh, Ủy viên Bộ Chính trị và một số cán bộ cao cấp tăng cường cho chiến trường miền Nam. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh làm Bí thư Trung ương Cục miền Nam. Với các chiến thắng An Lão (Bình Định) ngày 26-12-1964, Ba Gia (Quảng Ngãi) tháng 5-1965, Đồng Xoài, Phước Long (nay là tỉnh Bình Phước), Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ đã phá sản.

Thất bại của “Chiến tranh đặc biệt” nhưng Mỹ vẫn ngoan cố kéo dài và mở rộng chiến tranh xâm lược Việt Nam. Ngày 5-8-1964, Tổng thống Hoa Kỳ Lyndon B.Johnson ra lệnh dùng không quân, hải quân đánh phá miền Bắc, xâm phạm Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, một quốc gia độc lập có chủ quyền. Cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc diễn ra ồ ạt từ ngày 7-2-1965. Ngày 8-3-1965, quân đội Mỹ đổ bộ vào Đà Nẵng bắt đầu thực hiện Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam. Cả nước phải chống lại chiến tranh xâm lược của Mỹ. Đồng bào, chiến sĩ ở miền Nam đương đầu trực tiếp với quân Mỹ, các nước đồng minh Mỹ và quân đội Việt Nam Cộng hòa được trang bị hiện đại. Miền Bắc vừa xây dựng CNXH, chống chiến tranh phá hoại của Mỹ, vừa thực hiện trách nhiệm hậu phương lớn với tinh thần “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “tất cả vì miền Nam ruột thịt”, “tất cả để chiến thắng”.

Ngày 8-3-1965, đơn vị đầu tiên của quân viễn chinh Mỹ gồm 3.500 lính thủy đánh bộ đổ bộ lên

Đà Nẵng và Chu Lai bắt đầu cuộc “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam Việt Nam và cũng mở đầu việc Mỹ đưa quân ồ ạt vào miền Nam với lực lượng lớn (năm 1969 số quân Mỹ có mặt ở miền Nam là 543.400)<sup>7</sup>. Ngày 26-5-1965, một đại đội Quân Giải phóng đánh bại một đại đội lính thủy đánh bộ Mỹ ở Núi Thành (Quảng Nam) - mở màn trận đầu thắng Mỹ. Tiếp đó là chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) tháng 8-1965 làm thất bại trận càn lớn của Mỹ. Điều đó khẳng định khả năng đánh thắng quân Mỹ của các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam. Cuộc tiến công chiến lược mùa khô 1965-1966 và 1966-1967 cùng với chiến thắng của miền Bắc trong chống chiến tranh phá hoại đã khẳng định ý chí đấu tranh giành độc lập, thống nhất, quyết tâm đánh quân xâm lược và khả năng chiến thắng. Trong “Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh” được Đài Phát thanh Tiếng nói Việt Nam truyền đi sáng ngày 17-7-1966, Người nêu rõ chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” và khẳng định “Nhân dân Việt Nam nhất định thắng”.

Với NQTƯ 13 (27-1-1967), Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương *đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao*, kết hợp chặt chẽ tiến công địch về quân sự, chính trị, ngoại giao. Ngày 15-2-1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh trong “Thư trả lời Tổng thống Mỹ Giôn-xon” đã nêu rõ: nước Việt Nam xa cách nước Mỹ hàng vạn dặm. Nhân dân Việt Nam không hề động chạm đến nước Mỹ. Chính phủ Mỹ đã phá hoại Hiệp định Genève, không ngừng can thiệp và gây chiến tranh xâm lược Việt Nam. Đó là cuộc chiến tranh tội ác, phá hoại hòa bình, chống lại loài người. Con đường đến hòa bình ở Việt Nam là Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược. Nhân dân Việt Nam quyết không khuất phục trước vũ lực và quyết không nói chuyện trước sự đe dọa của bom đạn. “Sự nghiệp của chúng tôi là chính nghĩa. Mong Chính phủ Mỹ hãy hành động hợp với lẽ phải”<sup>8</sup>.

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 trên toàn miền Nam đã làm thất bại “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ, buộc Mỹ xuống thang chiến tranh, ngừng ném bom miền Bắc (1-11-1968) và chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán hòa bình tại Hội nghị Paris từ ngày 13-5-1968. Ngày 20-1-1969, Richard M. Nixon đề ra Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”. Thực chất chiến lược mới của Nixon là tiếp tục đẩy mạnh chiến tranh bằng vũ khí Mỹ, đội quân nguy hiểm và quân Mỹ rút dần về nước. Thực tế chiến trường sau năm 1968 cho thấy sự ngoan cố áp đặt chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ ở miền Nam, chia cắt nước Việt Nam và những khó khăn, phức tạp khi phải đối phó với chiến lược mới của Mỹ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng tỏ rõ quyết tâm, kiên trì đánh Mỹ và thắng Mỹ đồng thời sáng tạo về phương pháp tiến hành chiến tranh cách mạng chống thế lực xâm lược mạnh nhất thế giới, đầy tham vọng và trong bối cảnh quốc tế rất phức tạp. Trong “Thư chúc mừng năm mới” năm Kỷ Dậu, Hồ Chí Minh nêu rõ mục tiêu: “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho nguy nhào”. Trong “Lời kêu gọi nhân ngày 20 tháng 7”, Hồ Chí Minh động viên quân và dân cả nước “... quyết kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến, quyết chiến quyết thắng, đánh cho quân Mỹ phải rút hết sạch, đánh cho nguy quân và nguy quyền sụp đổ hết, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà”<sup>9</sup>. Trong *Di chúc*, Hồ Chí Minh căn dặn cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn.

Thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cả nước kiên trì đẩy mạnh cuộc kháng chiến cứu nước. Chiến thắng trong Chiến dịch Đường 9 - Nam Lào 1971, trong cuộc tổng tiến công nổi dậy Xuân Hè 1972 với 3 chiến dịch lớn ở Trị - Thiên, Bắc Tây Nguyên, Đông Nam Bộ (Chiến dịch Nguyễn Huệ), đặc biệt cuộc chiến

đấu kiên cường 81 ngày đêm ở Thành cổ Quảng Trị (28-6 – 16-9-1972) và làm thất bại cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 vào Hà Nội, Hải Phòng của Mỹ, làm nên trận “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” 12 ngày đêm (cuối tháng 12-1972) đã buộc Mỹ trở lại bàn đàm phán, ký kết Hiệp định Paris ngày 27-1-1973, rút hết quân Mỹ về nước, công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam. Sau Hiệp định Paris, cả nước dồn sức, tiến hành cuộc Tổng tiến công nổi dậy mùa Xuân 1975, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giành toàn thắng ngày 30-5-1975, thống nhất đất nước, đưa cả nước tiến lên CNXH.

**3** Giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc trong thời kỳ cách mạng 1954-1975 là sự nghiệp lớn của toàn Đảng, toàn quân và nhân dân cả nước, là mục tiêu chiến lược phải thực hiện cho kỳ được mà Hồ Chí Minh chú trọng đặc biệt trong lãnh đạo, chỉ đạo. Với miền Nam, Người có tình cảm đặc biệt với câu nói tâm huyết: “Miền Nam trong trái tim tôi”. Người dành tình cảm đặc biệt với những tấm gương anh hùng của miền Nam: Trần Thị Lý, Pi Năng Tắc, Nguyễn Văn Trỗi, Tạ Thị Kiều, Út Tịch, Hồ Vai, Kan Lịch, Lê Anh Xuân,...

Trong sự nghiệp vẻ vang và đầy gian khổ hy sinh đó, Hồ Chí Minh đã có những quyết sách nổi bật cùng Trung ương Đảng, Bộ Chính trị lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

*Một là*, với tầm nhìn chiến lược và sự nhạy cảm chính trị, ngay sau thắng lợi ở Điện Biên Phủ, Hồ Chí Minh đã thấy rõ ý đồ của Mỹ thay thế Pháp và cuộc đấu tranh chống kẻ thù mới sẽ khó khăn, phức tạp hơn nhiều. Người kiên trì đấu tranh để hòa bình, thống nhất đất nước trên cơ sở pháp lý của Hiệp định Genève (7-1954). Chỉ khi khả năng đấu tranh hòa bình không còn nữa mới chuyển sang tiến hành chiến tranh cách mạng. Khi quân Mỹ ồ ạt xâm lược miền Nam, đánh phá miền Bắc, Hồ Chí Minh vẫn

khẳng định giá trị pháp lý của Hiệp định Genève. Sau này, Hiệp định Paris được ký kết năm 1973 đã nêu rõ quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam đã được ghi trong Hiệp định Genève.

*Hai là*, trong cuộc chống Mỹ, cứu nước, Hồ Chí Minh luôn luôn nêu rõ cuộc chiến tranh của Mỹ gây ra ở Việt Nam là chiến tranh phi nghĩa, tội ác và khẳng định tính chính nghĩa và tất thắng của dân tộc Việt Nam. Trong “Thư gửi các Tổng thống Mỹ”: John F.Kennedy, Lyndon B.Johnson, Richard M.Nixon, Hồ Chí Minh đã tố cáo điều đó. Cuộc chiến tranh tội ác do Chính phủ Mỹ gây ra gây đau khổ cho dân tộc Việt Nam, đồng thời cũng là nỗi đau của người dân Mỹ khi hàng chục vạn thanh niên Mỹ được gọi vào lính đưa sang Việt Nam và nhiều người trong đó đã chết một cách vô nghĩa. Hoàn toàn có thể tránh được chiến tranh nếu biết tôn trọng hòa bình, độc lập, tự do của dân tộc khác.

*Ba là*, Hồ Chí Minh vững tin vào sức mạnh dân tộc và sự lãnh đạo của Đảng bảo đảm cho sự nghiệp cứu nước đi tới toàn thắng. Đoàn kết toàn dân, đoàn kết quốc tế và sự ủng hộ của các lực lượng hòa bình, tiến bộ trên thế giới, trong đó có nhân dân Mỹ.

Đảng có đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn, đánh cho quân xâm lược rút hết, đánh cho thế lực tay sai sụp đổ. Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước đàng hoàng hơn, to đẹp hơn. Công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo hiện nay đang hiện thực hóa mong muốn của Người.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 8, tr. 555
- 2, 3, 4. *Sđđ*, T. 9, tr. 176, 216-217, 499
5. *Sđđ*, T. 12, tr. 671
6. *Sđđ*, T. 14, tr. 279-280
7. *Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945-1975 - Thắng lợi và bài học*, Nxb CTQG, H, 2000, tr. 503
- 8, 9. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 15, tr. 302, 593.